

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 18-10-2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Anh Đỗ Hữu T**, sinh năm 1993;

2. **Chị Lê Thị Kim Ng**, sinh năm 1992;

Cùng KHTT: Thôn 8, xã C N, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng đăng ký kết hôn ngày 25-04-2016 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C N, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống. Anh T, chị Ng sống ly thân từ giữa năm 2020 đến nay. Anh T, chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng xác nhận có 02 con chung là Đỗ Thị Ng L, sinh ngày 21-6-2017 và Đỗ Thị Ng B, sinh ngày 15-12-2019. Khi ly hôn, anh T, chị Ng thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh T cấp dưỡng nuôi cả hai con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng

1.2. Về con chung: Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng xác nhận có 02 con chung là Đỗ Thị Ng L, sinh ngày 21-6-2017 và Đỗ Thị Ng B, sinh ngày 15-12-2019. Khi ly hôn, chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung Đỗ Thị Ng L và Đỗ Thị Ng B cho đến khi cả hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Hữu T cấp dưỡng nuôi cả hai con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đỗ Hữu T và chị Lê Thị Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Hữu T nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm

ứng lệ phí số 0025194 ngày 18-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Chị Lê Thị Kim Ng nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025195 ngày 18-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã C N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn)
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường